

## BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÀM VIỆC VỚI TỈNH QUẢNG BÌNH VỀ PHÁT TRIỂN KH&CN VÀ KÝ KẾT CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG KH&CN GIAI ĐOẠN 2021-2025

**N**gày 24/4/2021, đoàn công tác Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) do đồng chí Huỳnh Thành Đạt, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ KH&CN làm trưởng đoàn đã có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Bình để trao đổi về các giải pháp phát triển KH&CN và ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2021-2025.

Tiếp và làm việc với đoàn có đồng chí Vũ Đại Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Trần Thắng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; đồng chí Hồ An Phong, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị và một số doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

Phát biểu đặt vấn đề tại buổi làm việc, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Vũ Đại Thắng cho biết: Từ thực tiễn quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thì lĩnh vực KH&CN đã có nhiều đóng góp trong việc nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN vào đời sống và hoạt động sản xuất kinh doanh của địa phương. Tuy nhiên, Quảng Bình vẫn là địa phương còn gặp nhiều khó khăn, nằm xa các trung tâm phát triển cao của cả nước, do đó hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN gặp nhiều khó khăn. Tiềm lực, năng lực KH&CN còn hạn chế; chất lượng một số đề tài nghiên cứu khoa học và khả năng ứng dụng vào thực tiễn chưa cao; cơ chế, chính sách để gắn kết giữa KH&CN với sản xuất - kinh doanh và khuyến khích doanh



Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt và Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thắng ký kết Chương trình phối hợp hoạt động KH&CN giữa Bộ KH&CN và UBND tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025

nghiệp còn thiếu.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Vũ Đại Thắng nhấn mạnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII xác định thúc đẩy KH&CN và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2020-2025 với mục tiêu phấn đấu đưa Quảng Bình trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực cũng đã đưa nội dung phát triển KH&CN và ứng dụng thành tựu của KH&CN là một trong những nhiệm vụ hàng đầu.

Theo Bí thư Tỉnh ủy Vũ Đại Thắng, thông qua buổi ký kết hợp tác lần này giữa Bộ KH&CN và UBND tỉnh Quảng Bình, hai bên sẽ đưa ra được các giải pháp thiết thực, mở ra nhiều cơ hội mới, góp phần thúc đẩy hoạt động KH&CN của tỉnh trong những năm tiếp theo.

Tại buổi làm việc, Đoàn công tác đã tìm

hiểu rõ hơn về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, kết quả hoạt động KH&CN của Quảng Bình trong thời gian qua, đồng thời, thảo luận về các đề xuất, kiến nghị của tỉnh. Theo đó, Quảng Bình đã đề xuất với Bộ KH&CN 6 nhóm vấn đề về các chủ trương, chính sách, cơ chế hỗ trợ phát triển KH&CN. Cụ thể và trước mắt là hỗ trợ tỉnh tạo lập nhãn hiệu chứng nhận cho các hàng hóa, dịch vụ trong chuỗi giá trị du lịch của tỉnh; xây dựng, quản lý và quảng bá thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các sản phẩm thuộc chương trình OCOP; nghiên cứu, đánh giá địa chất, địa mạo; bảo tồn một số nguồn gen quý tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng; ứng dụng KH&CN trong xây dựng mô hình nuôi tôm công nghiệp, mô hình sản xuất chế biến tiêu thụ nông sản của Quảng Bình.

Trên cơ sở các đề xuất đó, Đoàn công tác đã làm rõ thêm về các giải pháp và gợi mở định hướng phát triển cho Quảng Bình trong thời gian tới. Hai bên cũng đã thảo luận và thống nhất các nội dung trong Chương trình phối hợp hoạt động giai đoạn 2021-2025. Mục tiêu của chương trình là tăng cường phối hợp hoạt động trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động KH&CN; phục vụ thiết thực, hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung nguồn lực của tỉnh và sự hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm của Bộ KH&CN để xây dựng, tổ chức thực hiện thành công các nhiệm vụ nâng cao tiềm lực KH&CN địa phương, đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào thực tiễn. Xây dựng Quảng Bình trở thành địa phương phát triển kinh tế năng động ở khu vực miền Trung. Hai bên cũng thảo luận về nội dung và cách thức tổ chức thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể trong quá trình phối hợp công tác giai đoạn 2021-2025.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Huỳnh Thành Đạt - Bộ trưởng Bộ KH&CN đề



Bộ KH&CN trao tặng tỉnh Quảng Bình 600 triệu đồng để xây dựng nhà tình nghĩa cho những người nghèo, người có công ở Quảng Bình

nghị các cơ quan trực thuộc Bộ xem xét, đánh giá tính khả thi để hỗ trợ Quảng Bình phát triển một số sản phẩm chủ lực, thế mạnh trên lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp. Đồng chí Bộ trưởng cũng giao cho Vụ Phát triển công nghệ địa phương làm đầu mối để phối hợp với tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện, chỉ đạo các đơn vị liên quan căn cứ chương trình phối hợp để đảm bảo thực hiện tốt các nội dung đã ký kết cũng như mục tiêu phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo mà tỉnh Quảng Bình đang hướng tới.

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, đồng chí Trần Thắng - Chủ tịch UBND tỉnh cảm ơn sự quan tâm của Bộ KH&CN đối với tỉnh và khẳng định, những năm qua Quảng Bình đã nỗ lực phấn đấu, khai thác các tiềm năng, lợi thế, phát huy các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội nói chung và KH&CN nói riêng. Để KH&CN thực sự là động lực then chốt cho phát triển, Quảng Bình sẽ tiếp tục nỗ lực và triển khai nhiều giải pháp để phát triển lĩnh vực này. Tỉnh mong muốn Bộ KH&CN quan tâm, tạo điều kiện, hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN thuộc các chương trình quốc gia và hy vọng, dưới sự hỗ trợ của Bộ KH&CN; sự lãnh đạo,

chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các địa phương, các tổ chức chính trị xã hội, của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh... hoạt động KH&CN tỉnh Quảng Bình sẽ phát triển mạnh mẽ hơn.

Thay mặt lãnh đạo Bộ KH&CN và UBND tỉnh Quảng Bình, đồng chí Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt và đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thắng đã ký kết Chương trình phối hợp hoạt động KH&CN giai đoạn 2021-2025.

Trong khuôn khổ chương trình làm việc, Bộ KH&CN đã trao tặng tỉnh Quảng Bình 600 triệu đồng để xây dựng nhà tình nghĩa cho những người nghèo, người có công ở Quảng Bình.

Nhân chuyến công tác, Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt đã đến thăm và tặng quà cho các Mẹ Việt Nam anh hùng tại thành phố Đồng Hới: Mẹ Đặng Thị Chấn (sinh năm 1930), ở thôn Đức Hoa, xã Đức Ninh, có 2 con trai là liệt sĩ và Mẹ Đào Thị Di (sinh năm 1927) ở thôn 5, xã Nghĩa Ninh, có chồng và con trai là liệt sĩ ■

Đ.T - T.N

### NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN VÀ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT ĐƠN CỦA ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH QUẢNG BÌNH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY”

**N**gày 12/3/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN: “Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay”. Nhiệm vụ do Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Mục tiêu của nhiệm vụ là trên cơ sở các văn bản chỉ thị, chỉ đạo của Đảng, các quy định của hiến pháp và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và Đại biểu Quốc hội về công tác tiếp công dân; hoạt động giám sát; công tác tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; đồng thời, căn cứ thực trạng việc thực hiện các nhiệm vụ trên của các Đoàn đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình trong thời gian qua, nhiệm vụ nghiên cứu đưa ra các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế, qua đó góp phần nâng cao chất



lượng, hiệu quả hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay.

Được thực hiện từ tháng 10/2019 với phạm vi tập trung nghiên cứu những yêu cầu về mặt lý luận và thực tiễn của các hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình, từ đó nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả các hoạt động nói trên. Đến nay, nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung nghiên cứu đề ra, cụ thể: Nghiên cứu

về cơ sở lý luận, thực trạng hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của Đoàn đại biểu Quốc hội; Thực trạng công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016 đến 2019; Quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của Đoàn

đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ góp phần cung cấp cơ sở lý luận, các luận cứ khoa học về nhiệm vụ, phương pháp, cách thức, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giám sát việc giải quyết đơn của các cơ quan chức năng liên quan của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nói riêng cũng như các cơ quan dân cử nói chung ■

T.N

## NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY TẠI ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH”

**N**gày 20/4/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước của thủ trưởng đơn vị trong giai đoạn hiện nay tại địa bàn tỉnh Quảng Bình”, do Khoa bạc Nhà nước Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Mục tiêu của nhiệm vụ là tập trung nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN) của các đơn vị sử dụng ngân sách, từ đó đánh giá những rủi ro và nguyên nhân phát sinh. Bên cạnh đó, nhiệm vụ đi sâu xác định vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc quản lý và sử dụng NSNN. Từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng NSNN của thủ trưởng đơn vị.

Được thực hiện từ tháng 7/2020 với đối tượng nghiên cứu là thủ trưởng, kế toán trưởng tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các chủ đầu tư và ban quản lý dự án trong giai đoạn 2015-2018, đến nay, nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung nghiên cứu đề ra, cụ thể: Lý luận chung về NSNN;



Thực trạng công tác quản lý và sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Trên cơ sở thực trạng đó, nhiệm vụ đã xây dựng 6 nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng NSNN của thủ trưởng đơn vị gồm: Hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực chi NSNN; Nâng cao năng lực quản lý tài chính của thủ trưởng đơn vị sử dụng NSNN; Nâng cao năng lực quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị sử dụng NSNN; Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa đơn vị sử dụng NSNN với các đơn vị kho bạc nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm kiểm soát và ngăn ngừa rủi

ro trong chi NSNN; Đây mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý NSNN.

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ có ý nghĩa với thực trạng sử dụng kinh phí thường xuyên của các đơn vị hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập; sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhiệm vụ nêu lên được những kết quả, kinh nghiệm trong quản lý NSNN để các tổ chức, cá nhân có liên quan

nghiên cứu, học tập, đồng thời nêu lên những hạn chế, rủi ro dễ phát sinh tiêu cực trong quản lý, sử dụng NSNN để các cấp, các ngành và đặc biệt là thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chủ động phòng ngừa.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên trong Hội đồng Khoa học đánh giá cao giá trị khoa học của nhiệm vụ và đóng góp nhiều ý kiến bổ sung nhằm giúp cho nhiệm vụ được hoàn thiện, đầy đủ và chính xác nhất ■

T.N

### NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN LIÊN KẾT: “XÂY DỰNG MÔ HÌNH TRỒNG CHÀ LÀ TRÊN ĐẤT CÁT VEN BIỂN TỈNH QUẢNG BÌNH”

**N**gày 8/6/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN liên kết: “Xây dựng mô hình trồng Chà Là trên đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình”, do Hợp tác xã Nông nghiệp xanh Quảng Bình chủ trì thực hiện.

Chà Là là giống cây nhập nội vào nước ta đã khá lâu, hiện được trồng nhiều nơi trên khắp cả nước. Chà Là có biên độ sinh thái rộng, chịu lạnh và nhiệt độ cao tốt. Các nghiên cứu đều đánh giá cây Chà Là có khả năng thích ứng tốt với vùng đất cát ven biển. Sau 5 năm cây Chà Là bắt đầu cho quả và từ năm thứ 13 trở đi sẽ cho năng suất cao, ổn định từ 20 đến 30kg/cây, với giá bán từ 150.000 đến 500.000 đồng/kg, mang lại hiệu quả kinh tế.

Mục tiêu của nhiệm vụ nhằm xây dựng mô hình trồng cây Chà Là trên đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình; Theo dõi tốc độ sinh trưởng, phát triển nhằm đánh giá khả năng thích nghi của cây Chà Là; Xây dựng quy trình kỹ thuật trồng cây Chà Là tại vùng đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình.

Sau 2 năm trồng thử nghiệm 500 cây Chà Là tại xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh



Quảng Bình, kết quả cho thấy: Giống cây Chà Là tương đối thích nghi với vùng đất cát ven biển Quảng Bình, tỷ lệ sống đạt 89%, chiều cao cây đạt 65,8cm, đường kính gốc 5,2cm, chiều dài lá 59,5cm, có 6-7 lá, cây sinh trưởng phát triển tốt. Qua thời gian thử nghiệm chưa phát hiện được các loại sâu bệnh hại trên cây Chà Là. Cây Chà Là mới triển khai trồng được 2 năm, cây chưa cho quả nên chưa đánh giá được hiệu quả kinh tế - xã hội.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên Hội đồng khoa học đánh giá cao những thành công của nhiệm vụ. Đồng thời đóng góp một số ý kiến để nhiệm vụ được hoàn thiện hơn, sớm nghiên cứu triển khai nhân rộng mô hình tại các địa bàn vùng đất cát ven biển trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ■

V.C